

Số: 341/2025/QĐST - HNGĐ

H, ngày 06 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 23/04/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 332/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Thu H, Sinh năm 1997.**

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số G đường Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

- **Anh Nguyễn Văn D, Sinh năm: 1997.**

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi làm việc hiện nay: Số B đường L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng vào ngày 21/09/2022.

Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi gây tổn thương cho nhau. Dù đã cố gắng giải quyết nhưng tình trạng hôn nhân vẫn không tiến triển.

Nay chị H và anh D xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn không thể khắc phục được đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Diệu A (Nữ), sinh ngày 24/08/2022. Ly hôn anh chị thỏa thuận: chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, anh D cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 05/2025.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D thỏa thuận anh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Diệu A, sinh ngày 24/08/2022. Ly hôn anh chị thỏa thuận: chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, anh D cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 05/2025. Anh Duy có quyền có quyền đi lại chăm sóc giáo dục con chung. Không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D không có, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Văn D không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận anh D đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026408 ngày 23/04/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND phường L, quận N
Thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Công Hách